Ch4 - Bốn Pháp - XXII. Phẩm Hội Chúng (Parisāvagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

472 KINH TĂNG CHI Bộ

XXIL PHẢM HỘI CHÚNG (PARISAVAGGAf15

I KINH HỘI CHÚNG (Parisãsutta) (A. IL 225) 211. Này các Tỷ-kheo5 có bốn ô uế hội chúng này. Thế nào là bốn? Ở dây, íiày các Tỷ-kheo5 có Tỷ-kheo có ác giới, theo ác pháp, làm ô uế hội chúng; này các Tỷ-kheo, có Tỷ-kheo-ni có ác giới, theo ác pháp, làm ô uế hội chúng; này các Tỷ-kheo? có nam cư sĩ có ác giới, theo ác pháp, làm ô uế hội chúng; này các Tỷ-kheo, có nữ cư sĩ có ác giới, theo ác pháp, làm ô uế hội chúng. Này các Tỷ-kheo? có bốn ô uế hội chúng này. Này các Tỷ-kheo5 có bốn thanh tịnh hội chúng này. Thế nào là bốn? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 có Tỷ-kheo có giới, theo thiện pháp5 làm thanh tịnh hội chúng; này các Tỷ-kheo, có Tỷ-kheo-ni có giới, theo thiện pháp, làm thanh tịnh hội chúng; này các Tỷ-kheo? có nam cư sĩ có giới, theo thiện pháp, làm thanh tịnh hội chúng; này các Tỷ-kheo, có nữ cư sĩ có giới, theo thiện pháp, làm thanh tịnh hội chúng. Này các Tỷ-kheo, có bốn thanh tịnh hội chúng này.

II. KINH KIẾN (DiỊỊhisutta) (A. II. 226) 212. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo5 như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thế nào là bốn? Với thân làm ác, với nói lời ác5 với ý nghĩ ác5 với tà kiến. Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo? như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo? như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. Thế nào là bốn? Thành tựu với thân làm thiện, với nói lời thiện, với ý nghĩ thiện, với chánh tri kiến. Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo5 như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. III. KINH KHÔNG BIẾT ƠN (Akatannutasutta) (A, II. 226) 213. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo? như vậy tương xứng bị rơi

275 Bản tiếng Anh của PTS: Corrupting, nghĩa là Ô uế.

CHƯƠNG IV. BỐN PHÁP 473

vào địa ngục. Thế nào là bốn? Thành tựu với thân làm ác9 với nói lời ác, với ý nghĩ ác, với không biết ơn và không biết trả ơn.276 Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo5 như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. Thế nào là bốn? Thành tựu với thân làm thiện, với nói lời thiện, với ý nghĩ thiện, biết ơn và biết trả ơn. Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo5 như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. IV. KINH SÁT SANH (Pãnãtipãtĩsuttấ) (Ả. II. 226) 214. (Như kinh 213, chi khác là bốn pháp khác: "Sát sanh, lấy của không cho, tà hạnh trong các dục5 nói láo; từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục5 từ bỏ nói láo") V. KINH CON ĐƯỜNG THỨ NHẤT (Pathamamaggasutta) (Ả. II. 226) 215. (Như kinh 213, các pháp được đề cập đến là "tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiep" và "chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngũ*, chánh nghiep"). VI. KINH CON ĐƯỜNG THỨ HAI (Dutiyamaggasutta) (A. II. 226) 216. (Như kinh trên, các pháp được đề cập đến là "tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm, tà djnh” và

"chánh mạng, chánh tinh tân, chánh niệm, chánh djnh") VII. KINH CÁCH THỨC NÓI THỨ NHẤT (Pathamavohãrapathasuttă) (A. II. 227) 217. (Các pháp được đề cập là "không thấy nói thấy, không nghe nói nghe, không cảm giác nói có cảm giác, không thức tri nói có thức tri" và "không thấy nói không thây, không nghe nói không nghe, không cảm giác nói không có cảm giác, không thức tri nói không có thức tri"). VIII. KINH CÁCH THỨC NÓI THỨ HAI (Dutìyavohãrapathasutta) (A. II. 227) 218. (Các pháp được đề cập là "thấy nói không thấy, nghe nói không nghe, có cảm giác nói không có cảm giác, có thức tri nói không thức tri" và "c6 thấy nói có thấy, có nghe nói có nghe, có cảm giác nói có cảm giác, có thức tri nói có thức tri") IX. KINH KHÔNG XẤU HỔ (Ahirỉkasutta) (A. II. 227) 219. Thành tựu với bôn pháp, này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thê nào là bôn? Thành tựu với không có lòng tin, với có ác giới, với không xấu hổ5 với không sợ hãi tội lỗi.

216rAA. III. 210: Akatannutã akatavedỉtã = Akataũnutãya akatavedỉtãya (không biết ơn, không biết nghĩ đến ơn).

474 KINH TĂNG CHI Bộ

Thành tựu với bốn phá ỷ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thành tựu với bốn phá heo, như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. Thế nào là bốn Thành tựu với lòng tin, xấu hổ, với sợ hãi tội lỗi. Thành tựu với bốn pháp này, này các y tương xứng được sanh lên cõi trời. X. KINH ÁC GIỚI (Du II. 227) 220. (Như kinh trên, c cập như sau: "Kh6ng có lòng tin, có ác giới, biếng nhác, liệt tuệ giới, tinh cân tinh tân, có trí tue")

277 Bản tiếng Anh của PTS: Of Weak Wisdom, nghĩa là về liệt tuệ.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.